

防杜人頭帳戶



提供詐騙匯款之帳戶，將淪為詐欺集團幫手，觸犯刑法幫助詐欺罪及洗錢防制法幫助洗錢罪！



只要對方要求提供銀行帳戶存摺、提款卡及密碼，絕大多數是要利用來從事不法行為



只有犯罪者為了隱匿自己的真實身分和資金流向，才會利用別人銀行帳戶



任意提供帳戶給他人，可能違反就業服務法規定
被廢止聘僱許可之風險，更可能落得被法院判刑，
亦被害人也會求償全額詐騙金額！

資料來源：法務部

LINE 1955



1955hotline



勞動部勞動力發展署
WORKFORCE DEVELOPMENT AGENCY, MINISTRY OF LABOR

廣告

Preventing dummy accounts



Anyone who provides a fraud gang with an account to which they remit money is an accomplice to the crimes of illegally aiding and abetting fraud and money laundering in violation of the Money laundering Prevention Act.



Most people who ask to borrow a bank passbook, ATM card and password will use them to engage in illegal activity.



Only criminals trying to hide their real identity and cash flow use the accounts of others.



Allowing others to use your bank account could be a violation of the Employment Service Act and not only runs the risk of having your employment permit revoked but also of being sentenced by a court and victims seeking reimbursement for the full amount they have been defrauded.

Source: Ministry of Justice

Pencegahan Rekening Penipuan



Memberikan rekening untuk mentransfer uang hasil penipuan akan menjadikan Anda sebagai anggota sindikat penipuan. **Membantu kejahatan penipuan** dapat melanggar **hukum pidana**, dan **membantu pencucian uang** dapat melanggar **Undang-Undang Pencegahan Pencucian Uang!**



Jika ada yang meminta **buku tabungan, kartu ATM, dan kata sandi**, besar kemungkinan mereka berencana menggunakan其nya untuk aktivitas ilegal.



Pelaku kejahatan yang ingin **menyembunyikan identitas** dan aliran dana asli mereka, biasanya akan memanfaatkan rekening orang lain.



Sembarangan memberikan rekening Anda kepada orang lain, bisa kemungkinan melanggar Undang-Undang Ketenagakerjaan, **berisiko kehilangan izin kerja**, bahkan bisa **dijatuhi hukuman oleh pihak pengadilan**. Selain itu, Anda juga bisa menjadi target tuntutan ganti rugi untuk seluruh jumlah uang yang telah ditipu!

Sumber: Kementerian Kehakiman

Ngăn chặn tài khoản ngân hàng không chính chủ



Cung cấp tài khoản ngân hàng để lừa đảo chuyển tiền sẽ trở thành kẻ giúp đỡ băng nhóm lừa đảo,
Vi phạm **Luật hình sự vì hỗ trợ lừa đảo** và **Luật phòng chống rửa tiền vì hỗ trợ rửa tiền**.



Chỉ cần đổi phương yêu cầu cung cấp **sổ tiết kiệm ngân hàng, thẻ ATM và mật khẩu**, đại đa phần là sử dụng vào các hoạt động phi pháp.



Chỉ có tội phạm mới sử dụng tài khoản ngân hàng của người khác để **che giấu** danh tính và dòng tiền của mình.



Tùy tiện cung cấp tài khoản cho người khác, có thể sẽ vi phạm Luật Dịch vụ Việc làm.

Có khả năng bị thu hồi giấy phép lao động, bị tòa án kết án, nạn nhân cũng có thể yêu cầu bồi thường toàn bộ số tiền bị lừa đảo!

Nguồn: Bộ Tư pháp

LINE 1955

f 1955hotline



勞動部勞動力發展署
WORKFORCE DEVELOPMENT AGENCY, MINISTRY OF LABOR

廣告

ป้องกันบัญชีม้า



ให้มิจฉาชีพเอาบัญชีธนาคารไปใช้ อาจกลายเป็นผู้สมรู้ร่วมคิด มีความผิดฐานให้ความช่วยเหลือมิจฉาชีพและขบวนการฟอกเงินตามกฎหมายป้องกันการฟอกเงิน!



หากอีกฝ่ายขอสมุดบัญชีธนาคาร บัตรเอทีเอ็ม และรหัสผ่าน ส่วนใหญ่จะนำไปใช้ทำกิจกรรมผิดกฎหมาย



มีเพียงอาชญากรเท่านั้นที่จะใช้บัญชีธนาคารของผู้อื่นเพื่อปกปิดอำนาจตัวตนที่แท้จริงและเส้นทางการเงินของตน



การให้ผู้อื่นใช้บัญชี อาจฝ่าฝืนกฎหมายการจ้างงาน มีความเสี่ยงถูกเพิกถอนใบอนุญาตทำงาน อาจถึงขั้นถูกศาลพิพากษาลงโทษ และถูกผู้เสียหายเรียกร้องให้ชดใช้เงินชดเชย

ที่มา: กระทรวงยุติธรรม

LINE 1955

1955hotline



勞動部勞動力發展署
WORKFORCE DEVELOPMENT AGENCY, MINISTRY OF LABOR

廣告

Prebensyon sa mga Pekeng Account



Ang mga account na nagbibigay ng mga mapalinlang na remittance ay ituturing na kasabwat ng mga sindikato.

Ito ay kikilalanin bilang **krimen na panlilinlang sa ilalim ng Criminal Code at money laundering sa ilalim ng Money Laundering Prevention Act!**



Hangga't humihingi ng **passbook**, **ATM card**, at **password**, madalas ay gagamitin ang mga ito sa iligal na pamamaraan



Mga kriminal lamang ang gagamit ng pagkakilanlan ng iba upang **itago** ang sarili at ang mga pinansyal na transaksyon nito



Ang pagbigay ng sariiling account sa iba ay maaaring ituring na paglabag sa Employment Services Act at maaari itong magresulta sa **pagbawi ng employment permit**. Maaari ring **mahatulan sa korte** at habulin ng mga biktima para sa kabayaran sa anumang pinsala.

Pinanggalingan ng Impormasyon: Legal Department



1955



1955hotline



勞動部勞動力發展署
WORKFORCE DEVELOPMENT AGENCY, MINISTRY OF LABOR

廣告